

Bản án số: 173/2025/HS-PT
Ngày: 15 - 4 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

<i>Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:</i>	ông Nguyễn Tấn Long
<i>Các Thẩm phán:</i>	ông Trương Công Thi
	ông Phùng Anh Dũng

Thư ký phiên tòa: bà Đinh Thị Thanh Yên, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Quách Đức Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2025/TLPT-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** về tội “*Giết người*”, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Nguyễn Thanh H, sinh ngày 20 tháng 02 năm 2005 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: **Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi**; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Huỳnh Đức Q** và bà **Nguyễn Thị Đ**; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/11/2023 đến ngày 08/11/2024, được thay thế biện pháp ngăn chặn cho Bảo lãnh, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Người bào chữa theo luật định cho bị cáo Huỳnh Nguyễn Thanh H: bà **Võ Thị Thủy T** – Luật sư **Công ty L** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh Q**; địa chỉ: **Số A đường P, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi**; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo: anh **Trần Thanh T1**, sinh ngày 03/11/2006;

Người đại diện hợp pháp: ông **Trần Văn C**, sinh năm 1984 và bà **Trần Thị Thu T2**, sinh năm 1986 (là cha mẹ đẻ của bị hại); cùng nơi cư trú: **Thôn F, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi**; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều tối ngày 16/7/2023, **Trần Thanh T1** đang uống bia tại quán trà sữa KN thuộc **thôn F, xã Đ, huyện M** cùng với nhóm bạn gồm: **Nguyễn Tấn H1, Trần Anh Đ1, Đoàn Trần Việt Đ2** đều trú tại: **xã Đ, huyện M**; **Nguyễn Quang P, Tạ Văn T3, Huỳnh Mạnh T4, Nguyễn Nhật C1, Nguyễn Lê Phước T5, Nguyễn Thanh P1, Trần Trung H2** đều trú tại: **xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi**. Đến khoảng 20 giờ 00 phút, **H1** điều khiển xe mô tô chở **P** đi ngang qua **quán T7**, **H1** thấy **Nguyễn Đức C2** đang ngồi uống nước cùng với **Huỳnh Nguyễn Thanh H, Trương Công T6** (Sinh năm 2004, trú tại: **xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi**) và một số người bạn thì **H1** rồ ga, nẹt bô xe sau đó chở **P** quay về lại quán trà sữa KN tiếp tục uống bia.

Bức xúc về việc **H1** rồ ga, nẹt bô xe nên Chánh nhờ **H** chở đi tìm **H1** và **P** để nói chuyện thì **H** đồng ý; **H** điều khiển xe mô tô biển số 76G1- 170.82 chở Chánh chạy lòng vòng trong khu dân cư để tìm kiếm, khi đến trước **quán T8** thì thấy **H1, P** đang ngồi uống bia với bạn tại đây; Chánh ngồi trên xe, nói với nhóm của **H1** “**C3** lộn không” và lấy một cây dao tự chế dài 55cm giấu từ trước trong tay áo đi vào quán rủ nhóm **H1** chém nhau nhưng không thấy ai nói gì nên **C2** và **H** chở nhau về lại quán trà chanh **F** và sau đó **H** chở **C2** cùng đi đến **thị trấn S, huyện T** đón bạn.

Sau khi **C2** bỏ đi, **P** điều khiển xe mô tô đến khu vực **chợ Q1** lấy một cây dao dài 60cm mà **P** đã cất giấu trước đó mang đến quán trà sữa KN. Sau đó, **H1** rủ **P** qua gặp Chánh để nói chuyện thì **P** đồng ý. Hiệu điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76G1-339.54 chở **P** mang theo dao đến **quán T7** để tìm **C2** nhưng không có Chánh nên quay lại quán trà sữa KN tiếp tục uống bia với nhóm bạn. Một lúc sau, **H1** tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76G1-339.54 chở **P** đến khu vực ngã tư **Vân B** lấy 01 cây tuýp sắt để đánh nhau với **C2**. Khi **H1, P** rời đi thì **Đ1, P1, Đ2** không nhậu nữa mà qua quán VIC gần đó uống nước.

Lúc này khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, **C2** và **H** nghe tin **H1, P** mang dao đi tìm mình nên cả hai thống nhất cầm hung khí tìm **H1, P** để chém. Khi **C2, H** đến quán trà sữa KN thì không thấy **H1, P** ở đây nên **H** điều khiển xe mô tô chở Chánh chạy lòng vòng trong khu dân cư để tìm kiếm và nhìn thấy **H1** đang chở **P** trên xe mô tô nên đuổi theo để chém nhưng không đuổi kịp. Do không chém được **H1** và **P** nên **C2** nói với **H** tìm nhóm bạn ngồi uống bia cùng **H1** và **P** để chém thì

H đồng ý. H điều khiển xe mô tô chở C2 đến trước quán V thì thấy Đ1 đang ngồi uống nước nên dừng xe lại, C2 cầm dao xông vào quán chém Đ1 nhưng Đ1 bỏ chạy thoát. Tiếp đến, H chở C2 quay lại quán trà sữa KN thì thấy T1 đang đứng chống tay vào chiếc xe mô tô để trước quán KN, mặt T1 hướng ra ngoài, lưng hướng vào trong quán. Lúc này, H điều khiển xe chạy chậm qua trước mặt T1 theo hướng từ phải qua trái, Chanh ngồi sau cầm dao trên tay phải chém mạnh theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu T1 một cái theo hướng từ trái sang phải thì T1 cúi đầu và nghiêng bên phải để tránh nhưng lưỡi dao vẫn trúng vào phần đỉnh đầu của T1 làm T1 bị thương tích. Sau khi bị chém, T1 ôm đầu bỏ chạy vào nhà của C1 trốn và được mọi người đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện M. Sau khi chém T1, H tiếp tục điều khiển xe chở C2 tìm nhóm bạn của H1 và P để chém nhưng do mọi người bỏ chạy hết, nên C2 không chém được người nào khác nữa.

Kết luận giám định số 1609/KL-KTHS ngày 22/8/2023 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận tỷ lệ thương tích của Trần Thanh T1 như sau:

- + Sẹo vùng đỉnh: 02%;
- + Mề bả ngoài xương sọ: 05%;
- Áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thanh T1 tại thời điểm giám định là 07% (bảy phần trăm).
- Cơ chế hình thành thương tích: tổn thương vùng đỉnh đầu của Trần Thanh T1 do vật sắc gây nên, hướng tác động từ trên xuống dưới, từ trái qua phải.

[2] Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức C2, Huỳnh Nguyễn Thanh H phạm tội “Giết người”.

Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo Huỳnh Nguyễn Thanh H 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14/11/2023 đến ngày 08/11/2024.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh hình phạt với bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quy định về thi hành án và thông báo về quyền kháng cáo.

[3] Kháng cáo:

Ngày 26-12-2024 bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 26-12-2024 người bị hại anh **Trần Thanh T1** và người đại diện hợp pháp là ông **Trần Thanh C4** kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo **H** được hưởng án treo.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **H** giữ nguyên kháng cáo; anh **Trần Thanh T1** và người đại diện hợp pháp là ông **Trần Thanh C4** giữ nguyên kháng cáo; trình bày ý kiến là bị cáo **H** luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thêm cho bị hại sau khi xét xử sơ thẩm số tiền 10.000.000 đồng; mức án quá nặng so với hành vi tham gia; xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: tại giai đoạn phúc thẩm, Thẩm phán, Thư ký Tòa án, những người tiến hành tố tụng và tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về nội dung vụ án thì Bản án sơ thẩm đã xác định rõ diễn biến của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ để xử phạt mức hình phạt phù hợp, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên tội danh và hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các Cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Hành vi của các bị cáo:

Vào tối ngày 16-7-2023, tại trước quán T8 thuộc thôn F, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi, **Huỳnh Nguyễn Thanh H** điều khiển xe mô tô chở **Nguyễn Đức C2** ngồi phía sau mang theo một con dao tự chế bằng kim loại có kích thước dài 55cm đi tìm **Nguyễn Tấn H1** và **Nguyễn Quang P** để chém nhưng không được. Khi thấy anh **Trần Thanh T1** là bạn của **H1** và **P** đang đứng thì **H** cho xe chạy chậm qua trước mặt **T1**, **C2** ngồi sau cầm dao trên tay phải chém mạnh theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đầu **T1** một cái theo hướng từ trái sang phải thì **T1** cúi đầu và nghiêng bên phải để tránh nhưng lưỡi dao vẫn trúng vào phần đỉnh đầu, mổ bản ngoài xương sọ gây thương tích 07%.

Bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Bị cáo không có mâu thuẫn gì với **Nguyễn Tấn H1**, **Nguyễn Quang P** và bị hại **Trần Thanh T1** nhưng khi được **Nguyễn Đức C2** rủ đi chém nhau thì bị cáo đồng ý và chở bị cáo **Nguyễn Đức C2** đi chém bị hại. Tuy bị cáo không trực tiếp chém bị hại **Trần Thanh T1**

nhưng hành vi của bị cáo thực hiện là đồng phạm giúp sức, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo **Nguyễn Đức C2** thực hiện hành vi chém **Trần Thanh T1**. Sau khi bị cáo **C2** chém **T1** xong thì bị cáo tiếp tục chở **C2** đi tìm nhóm bạn của **H1**, **P** để chém, bỏ mặc hậu quả xảy ra đối với bị hại **T1** nên phải chịu chung trách nhiệm hình sự do hành vi của **Nguyễn Đức C2** gây ra.

Bản án hình sự sơ thẩm đã quyết định bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** phạm tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xem xét về hình phạt:

Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền 23.000.000đồng, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, bị hại có đơn bãi nại về phần dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được bản án sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường thêm cho bị hại 10.000.000đồng, được bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt; tuy nhiên các tình tiết giảm nhẹ này đã được bản án sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận các kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo, giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm.

[4] Các quyết định còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xem xét.

Về án phí: bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo, giữ nguyên hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi đối với **Huỳnh Nguyễn Thanh H**.

2 Áp dụng: điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 17; Điều 38; khoản 3 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: bị cáo **Huỳnh Nguyễn Thanh H** 03 (Ba) năm tù về tội “*Giết người*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam từ ngày 14-11-2023 đến ngày 08-11-2024.

3. Các nội dung còn lại của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm bị cáo **H** phải chịu là 200.000 đồng.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Quảng Ngãi;
- Cơ quan CSTHAHS - Công an Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi ;
- Cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Nguyễn Tấn Long